TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 12-5-2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hiền

2. Ông Phạm Viết Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 46/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/4/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **LTH,** Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh **NVT**, Sinh năm: 1977

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã Q, huyện Yên Định, Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị LTH, vắng mặt anh NVT. (*Anh NVT đã bị Tòa án tuyên bố mất tích*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/3/2021, bản tự khai ngày 20/4/2021 và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn là chị LTH trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh NVT kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/02/2011 tại UBND xã Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 năm rồi bắt đầu phát sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên anh NVT đã bỏ nhà đi làm ăn và không có liên lạc gì với chị cũng như gia đình từ năm 2013 đến nay. Chị đã tìm kiếm nhiều nơi, cũng làm đơn đề nghị Tòa án nhắn tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm anh NVT nhưng vẫn không có kết quả.

Hiện nay Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã tuyên bố anh NVT mất tích. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh NVT.

Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung tên là NHA, sinh ngày 15/3/2012, lâu nay cháu NHA vẫn do chị LTH trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con. Do anh NVT mất tích, bản thân chị có đủ khả năng tài chính để nuôi con nên chị không yêu cầu gì về cấp dưỡng.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị LTH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị LTH vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh NVT vì anh NVT đã bị tuyên bố mất tích.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 56, các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hôn nhân: Đề nghị xử cho chị LTH được ly hôn anh NVT.
- Về con chung: Đề nghị giao cháu NHA, sinh ngày 15/3/2012 cho chị LTH trực tiếp nuôi dưỡng. Anh NVT không phải cấp dưỡng nuôi con.
- Về án phí: Chị LTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa chị LTH và anh NVT là đúng quy định về thẩm quyền xét xử, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do anh NVT bị Tòa án tuyên bố mất tích, thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh NVT theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị LTH và anh NVT là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống với nhau được thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp. Anh NVT đã bỏ nhà ra đi không liên lạc gì với gia đình, vợ con từ năm 2013 cho đến nay.

Ngày 08/12/2020, TAND huyện Yên Định đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 05/2020/QĐST-VDS, tuyên bố anh NVT mất tích. Hiện nay, chị LTH cũng như chính quyền địa phương vẫn không có tin tức gì về anh NVT còn sống hay đã chết, đang làm gì, ở đâu.

Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị LTH yêu cầu xin được ly hôn anh NVT là có căn cứ. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị LTH, xử cho chị LTH được ly hôn anh NVT.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị LTH và anh NVT có 01 con chung là cháu NHA, sinh ngày 15/3/2012. Hiện nay anh NVT đã bị Tòa án tuyên bố là mất tích nên Hội đồng xét xử xem xét, quyết định giao cháu NHA cho chị LTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh NVT.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị LTH không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Chị LTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị LTH được ly hôn anh NVT.

2. Về con chung: Giao cháu NHA, sinh ngày 15/3/2012 cho chị LTH trực tiếp chăm sóc , nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh NVT.

Anh NVT có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị LTH không được ngăn cấm.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị LTH phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2015/0005400 ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, Thanh Hóa. (*Chị LTH đã nộp đủ án phí*).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị LTH được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh NVT được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Định;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS Yên Định;
- UBND xã Q, huyện Yên Định
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hoàng